

Số: 04/2024/QĐST-HNGĐ

Cao Lãnh, ngày 11 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: **640/2023/TLST-HNGĐ** ngày 07 tháng 12 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Thành H, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Tổ G, Ấp C, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Bà Hà Thị T, sinh năm 1973

Địa chỉ: Tổ F, Ấp C, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự ;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **03 tháng 01 năm 2024**.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **03 tháng 01 năm 2024** là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Thành H và bà Hà Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Nguyễn Thành H và bà Hà Thị T thống n thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Thành D, sinh ngày 28/02/1993; Nguyễn Thành Q, sinh ngày 13/9/1997. Hiện nay các con chung đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết việc nuôi con.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm về ly hôn là 150.000 đồng, ông H tự nguyện chịu và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000920 ngày 04 tháng 12 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh. Như vậy ông H còn được nhận lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND HCL;
- CCTHADS HCL;
- TAND tỉnh ĐT;
- UBND nơi ĐKKH;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Đã ký

Võ Thị Kim Hoa